

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này!

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).M 340

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011
của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển
manh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 16 /NQ-CP
ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

Xác định, phân công và tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 nhằm thúc đẩy sự nghiệp thể dục, thể thao của đất nước phát triển mạnh mẽ, vững chắc.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị

a) Triển khai tuyên truyền, quán triệt một cách có hiệu quả, thiết thực, rộng rãi trong toàn xã hội, đặc biệt là đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về các nội dung và tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao.

b) Tham mưu cho các cấp ủy đảng cùng cấp trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, chỉ thị về chủ trương, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao trong việc góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng cuộc sống của nhân dân, chất lượng nguồn nhân lực; giáo dục ý chí, đạo đức, xây dựng lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao

a) Tăng cường xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao, trong đó tập trung nghiên cứu đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục, thể thao phù hợp với tình hình mới nhằm đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý, các đơn vị sự nghiệp thể dục, thể thao từ Trung ương đến địa phương và ở các Bộ, ngành liên quan để nâng cao năng lực quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao.

c) Xây dựng, đổi mới cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thể dục, thể thao:

- Xây dựng cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư cho tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành đồng bộ cơ chế, chính sách hỗ trợ tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào hoạt động thể thao và nâng cao năng lực công nghệ về thể dục, thể thao.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách phát triển kinh tế thể thao, khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động kinh doanh, sản xuất, tổ chức dịch vụ thể dục, thể thao.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về tiền lương, tiền công cho đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên thể thao; nghiên cứu, kiến nghị ban hành xây dựng mới và hoàn thiện các chính sách ưu tiên xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng và các chính sách khen thưởng, bảo đảm an sinh xã hội (bảo hiểm, việc làm...) cho các vận động viên ưu tú khi giải nghệ.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Olympic Việt Nam và các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục, thể thao trong việc quản lý, điều hành các hoạt động thể dục, thể thao; xây dựng Quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý Nhà nước với các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục, thể thao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia.

đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện việc lập, thẩm định, xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015), trong đó bố trí đủ quỹ đất cho các công trình thể dục, thể thao ở các trường học, xã, phường, thị trấn; quy hoạch dành đất ở khu công nghiệp, khu chế xuất phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân phù hợp với quy hoạch phát triển khu công nghiệp, quy hoạch phát triển đô thị, phân bố dân cư, xây dựng nhà ở và các công trình văn hóa, thể thao ở cơ sở; chỉ đạo, kiểm tra việc công khai hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy hoạch sử dụng đất dành cho hoạt động thể dục, thể thao sau khi được xét duyệt.

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đấu tranh phòng, chống các hiện tượng tiêu cực trong hoạt động thể dục, thể thao, góp phần xây dựng nền thể dục, thể thao trong sạch, lành mạnh.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

a) Đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục thể chất, gắn giáo dục thể chất với giáo dục ý chí, đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh, sinh viên; thực hiện tốt giáo dục thể chất theo chương trình nội khóa và phát triển mạnh các hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh, sinh viên; tiếp tục phát triển các trường lớp năng khiếu thể thao để phát hiện, đào tạo tài năng thể thao quốc gia.

b) Tăng cường đầu tư xây dựng, đảm bảo đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác giáo dục thể chất trong nhà trường; sử dụng có hiệu quả các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh, sinh viên.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao quần chúng

a) Phát triển các câu lạc bộ thể dục, thể thao cấp cơ sở, đào tạo và xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao; bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động thể dục, thể thao; phát triển phong trào văn hóa, thể thao trong công nhân; nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang.

b) Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thể dục, thể thao công cộng, như: Các trung tâm, khu tập luyện đa năng, các điểm tập luyện, vui chơi với các trang thiết bị đơn giản tại các quận, huyện, phường, xã, khu dân cư... tạo mạng lưới hạ tầng thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu tập luyện hàng ngày của nhân dân; xây dựng mô hình thí điểm nhà đa năng phục vụ văn hóa, thể thao công nhân ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có khu công nghiệp.

5. Nâng cao hiệu quả đào tạo tài năng thể thao

a) Xây dựng kế hoạch phát triển lực lượng vận động viên các môn thể thao trọng điểm; mở rộng quy mô và hiện đại hóa các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia, tích cực chuẩn bị cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết để sẵn sàng tổ chức Đại hội thể thao châu Á lần thứ 18 năm 2019.

b) Hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp nhằm thúc đẩy các ngành, các địa phương phát triển và nâng cao thành tích các môn thể thao trọng điểm.

c) Đổi mới tổ chức, quản lý thể thao thành tích cao theo hướng chuyên nghiệp; đẩy mạnh việc huy động nguồn lực của xã hội cho phát triển thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp, tiến tới giảm dần đầu tư từ ngân sách nhà nước cho lĩnh vực này.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các trung tâm, trường, lớp năng khiếu thể thao xây dựng và triển khai thực hiện nội dung giáo dục văn hóa, chính trị tư tưởng cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài thể thao một cách phù hợp theo hệ thống từ trường năng khiếu ở cơ sở đến các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia.

đ) Xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật cho đào tạo, huấn luyện và thi đấu thể thao đáp ứng các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị.

6. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ

a) Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thể dục, thể thao; tập trung xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, giáo viên, huấn luyện viên, cán bộ quản lý có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao.

b) Tăng cường đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm, trang thiết bị kỹ thuật cho các trường Đại học Thể dục thể thao, các cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở y tế về thể dục, thể thao và các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, kiểm tra y học, phòng, chống, chữa trị chấn thương, hồi phục và dinh dưỡng cho vận động viên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ, nội dung của Chương trình hành động này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ, ngành, địa phương mình, gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 6 năm 2013, trên cơ sở đó, cụ thể hoá thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm. Đối với những nhiệm vụ không phải triển khai theo các đề án, chương trình, cần tổ chức triển khai ngay để bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện, đồng thời gửi báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi và tổng hợp trình Chính phủ.

Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tổ chức sơ kết việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này vào năm 2015, tổng kết vào năm 2020.


3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp xây dựng kế hoạch, triển khai các biện pháp đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong thanh thiếu niên, học sinh, người cao tuổi, người khuyết tật và người lao động tại các khu công nghiệp.

4. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng



Danh mục
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ CHÍNH PHỦ 2011 - 2016
KÈM THEO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TW NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2011 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Ban hành kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 16 /NQ-CP
ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
I	Giai đoạn 2011 - 2015				
1	Triển khai tuyên truyền, quán triệt về các nội dung và tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao.	Đề án	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Năm 2013
2	Tham mưu cho các cấp ủy đảng cùng cấp trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, chỉ thị về chủ trương, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao.	Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch	Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp		Năm 2012 và hằng năm
3	Nghiên cứu đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật thể dục, thể thao và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Luật, Nghị định	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tư pháp, các Bộ ngành liên quan	Năm 2012 - 2014

4	Xây dựng Quy hoạch phát triển Thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch cơ sở vật chất thể dục, thể thao giai đoạn 2012 - 2020; Quy hoạch các trung tâm trọng điểm và trung tâm phụ trợ đào tạo vận động viên, Chiến lược phát triển bóng đá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	Quy hoạch, Chương trình	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2012 - 2013
5	Xây dựng, trình ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển thể dục, thể thao giai đoạn 2016 - 2020.	Chương trình	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2014
6	Xây dựng Đề án phát triển các câu lạc bộ thể dục thể thao cấp cơ sở, Đề án tăng cường đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao, Đề án chuyển giao các hoạt động tác nghiệp cho các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục, thể thao, Đề án tổ chức Đại hội Thể thao châu Á lần thứ 18 năm 2019.	Đề án	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2013 - 2014
7	Xây dựng Đề án phát triển lực lượng vận động viên các môn thể thao trọng điểm; Đề án nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thể dục, thể thao; Đề án tăng cường đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm, trang thiết bị kỹ thuật cho các Trường Đại học Thể dục, thể thao, các cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở y tế về thể dục, thể thao và các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia.	Đề án	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2013 - 2014

8	Xây dựng “Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học”, hệ thống tiêu chí đánh giá công tác giáo dục thể chất và thể thao trong các cơ sở giáo dục - đào tạo.	Đề án, Quyết định	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan	Năm 2013
9	Hướng dẫn lập, thẩm định, xét duyệt quy hoạch sử dụng đất cho TDTT ở các trường học, xã, phường, thị trấn đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015).	Hướng dẫn, Quy hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Năm 2013
10	Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vốn của các tổ chức, cá nhân cho đầu tư xây dựng các công trình TDTT, địa điểm tập luyện TDTT công cộng; chính sách hỗ trợ tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ và nâng cao năng lực công nghệ về TDTT; cơ chế, chính sách phát triển kinh tế thể thao, khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động kinh doanh, sản xuất, tổ chức dịch vụ TDTT.	Nghị định của Chính phủ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành liên quan	Năm 2013 - 2014
11	Sửa đổi, bổ sung và trình Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách về tiền lương, tiền công cho đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên thể thao; chính sách ưu tiên xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng và khen thưởng, bảo đảm an sinh xã hội (bảo hiểm, việc làm...) cho các vận động viên ưu tú khi giải nghệ.	Nghị định của Chính phủ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành liên quan	Năm 2013 - 2014

II	Giai đoạn 2016 - 2020				
1	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách và tổ chức bộ máy để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về thể dục, thể thao	Nghị định, Đề án	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan	Năm 2016 - 2020
2	Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao quần chúng	Chương trình, Đề án	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Năm 2016 - 2020
3	Hoàn thiện hệ thống đào tạo vận động viên quốc gia, nghiên cứu thành lập mới một số trung tâm đào tạo chuyên biệt vận động viên của một số môn thể thao, hiện đại hóa các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo tài năng thể thao.	Chương trình, Đề án	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Năm 2016 - 2020
4	Hoàn thiện hệ thống các cơ sở nghiên cứu khoa học về thể dục thể thao; nâng cao chất lượng nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học – công nghệ tiên tiến trong công tác đào tạo vận động viên.	Chương trình, Đề án	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Năm 2016 - 2020